

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn về quản lý kinh doanh cung ứng vật liệu nổ công nghiệp

Căn cứ Nghị định 02/CP ngày 5/1/1995 của Chính phủ quy định về hàng hoá, dịch vụ cấm kinh doanh thương mại và hàng hoá, dịch vụ kinh doanh thương mại có điều kiện ở thị trường trong nước;

Căn cứ Nghị định 47/CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định 17/CP ngày 23/12/1992 của Chính phủ về quản lý các nghề kinh doanh đặc biệt;

Căn cứ Nghị định 27/CP ngày 20/4/1995 của Chính phủ về quản lý sản xuất, cung ứng và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Liên Bộ Công nghiệp - Nội vụ hướng dẫn về quản lý, kinh doanh cung ứng vật liệu nổ công nghiệp như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Vật liệu nổ dùng trong công nghiệp và các mục đích dân dụng khác (gọi tắt là VLNCN) bao gồm: Thuốc nổ và phụ kiện nổ phải là thành phẩm.

Thuốc nổ là loại hoá chất đặc biệt hoặc hỗn hợp các hoá chất đặc biệt mà khi có tác động lý học, hoá học hoặc nhiệt năng đủ liều lượng sẽ gây ra phản ứng hoá học biến hoá chất hoặc hỗn hợp hoá chất đặc biệt đó thành năng lượng nổ và phá huỷ môi trường xung quanh.

Phụ kiện nổ gồm có dây cháy chậm, dây nổ, kíp nổ, mồi nổ và các phụ kiện khác.

2. Thuốc nổ tự chế tạo hoặc lấy từ bom, đạn, mìn chưa qua chế biến và kiểm nghiệm đánh giá chất lượng sản phẩm, chưa được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép sử dụng,

không coi là VLNCN.

Các hoá chất, bán thành phẩm để chế biến thành thuốc nổ, bản thân không tự gây ra cháy nổ trong quá trình sản xuất, vận chuyển và bảo quản riêng rẽ, chưa coi là VLNCN.

3. Kinh doanh cung ứng VLNCN bao gồm các hoạt động mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, giao nhận, vận chuyển, lưu giữ và bảo quản VLNCN.

4. Việc kiểm tra, thử và huỷ VLNCN mất phẩm chất thực hiện theo quy phạm an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ, các quy định và tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

5. Phạm vi đối tượng: Tất cả các doanh nghiệp, tổ chức, kể cả các doanh nghiệp, tổ chức của lực lượng vũ trang làm kinh tế, các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài tại Việt nam có hoạt động mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, giao nhận vận chuyển, lưu giữ bảo quản, sản xuất, kinh doanh VLNCN trên lãnh thổ Việt nam (kể cả khu vực chủ quyền của Việt nam) phải thực hiện các quy định về quản lý VLNCN và Thông tư liên tịch này.

6. Các doanh nghiệp chuyên sản xuất, sử dụng VLNCN phải chấp hành theo Nghị định 27/CP ngày 20/4/1995 của Chính phủ, Thông tư số 11 TT/CNCL ngày 13/3/1996 của Bộ Công nghiệp, Nghị định nói trên và Thông tư liên tịch này.

II. ĐIỀU KIỆN ĐỂ KINH DOANH CUNG ỨNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

A. Điều kiện về chủ thể kinh doanh.

Chủ thể hoạt động kinh doanh cung ứng VLNCN là những doanh nghiệp Nhà nước có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 02/CP ngày 5/1/1995 do Bộ công nghiệp, Bộ quốc phòng đề nghị và được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ cung ứng VLNCN, phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh nghề đặc biệt được quy định tại Nghị định 17/CP ngày 23/12/1992 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn này.

B. Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật.

1. Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cung ứng VLNCN phải có đủ cơ sở vật chất kỹ thuật cần thiết tương ứng với nhiệm vụ, quy mô kinh doanh, đáp ứng yêu cầu của quy phạm an toàn bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ, các quy định và tiêu chuẩn hiện hành liên quan như: kho tàng bảo quản, phương diện vận tải, thiết bị chuyên dùng, phương tiện bảo vệ, phương tiện phòng chống cháy nổ, phòng chống sét và dòng điện lạc hợp chuẩn.

2. Trong quá trình lựa chọn địa điểm các kho VLNCN phải tuân theo các Pháp lệnh, Nghị định, Quy phạm, Tiêu chuẩn có liên quan đến VLNCN của nhà nước và được các cơ quan có thẩm quyền duyệt.

Việc xây dựng các công trình sản xuất VLNCN (dự án loại A) và các công trình khác có liên quan đến VLNCN phải tuân theo Nghị định 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ về việc ban hành điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng, Nghị định 92/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ về việc bổ xung một số điều của điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng; các quy định, quy phạm và tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

3. Điểm xếp dỡ cố định VLNCN ngoài việc phải đáp ứng yêu cầu về an toàn và phòng chống cháy, nổ phải được Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương cho phép. Trường hợp điểm xếp dỡ là bến cảng không thuộc địa phương quản lý còn phải được cơ quan quản lý về giao thông vận tải có thẩm quyền cho phép; nếu địa điểm bốc xếp nằm trong công trường xây dựng, hiện trường khai thác mỏ... thì được coi là là khu vực nổ mìn và phải được sự thoả thuận với Công an, Thanh tra nhà nước về an toàn của địa phương nơi tiến hành nổ mìn (theo Thông tư số 11/CNCL ngày 13/3/1996 của Bộ công nghiệp).

4. Phương tiện vận tải và thiết bị bốc xếp chuyên dùng quy định tại Điều 31 chương IV trong quy chế ban hành kèm theo Nghị định 47/CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ bao gồm: Các loại xe ô tô vận tải, ô tô để vận chuyển và pha trộn thuốc nổ (xe sản xuất lưu động), đầu kéo và xà lan, tàu biển, cần cẩu, cầu trục... các thiết bị này phải được trang bị các phương tiện phòng chống cháy nổ chuyên dùng.

Các phương tiện vận tải phải được các cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành và được cơ quan PCCC cấp giấy phép vận chuyển VLNCN.

Cấm vận chuyển VLNCN bằng ô tô tự đổ, rơ moóc do ô tô kéo, ô tô vận chuyển hành khách; ô tô chạy bằng điện, khí và than.

5. Các hộ được phép sử dụng VLNCN, các doanh nghiệp được phép kinh doanh cung ứng VLNCN có thể tự vận chuyển hoặc thuê phương tiện vận chuyển VLNCN bằng đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không của doanh nghiệp khác. Các phương tiện vận chuyển này phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kỹ thuật và an toàn của quy phạm an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ và các quy định khác có liên quan.

- Các phương tiện vận tải tham gia vận chuyển VLNCN kể từ thời điểm cơ quan cảnh sát PCCC kiểm tra lập biên bản và xác nhận đủ điều kiện để vận chuyển VLNCN, chủ phương tiện phải có trách nhiệm duy trì đầy đủ các điều kiện an toàn trong suốt quá trình vận chuyển và trong thời hạn ghi trong biên bản (nếu có). Bất cứ thay đổi nào của phương tiện vận chuyển VLNCN ảnh hưởng đến an toàn vận chuyển VLNCN chủ phương tiện và chủ hàng đều phải có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho cơ quan cảnh sát PCCC cấp giấy phép vận chuyển VLNCN biết. Chủ hàng và chủ phương tiện phải chịu toàn bộ trách nhiệm trong việc bảo đảm điều kiện an toàn của các phương tiện vận chuyển VLNCN.

C. Điều kiện của người kinh doanh, cung ứng VLNCN

1. Lãnh đạo và trưởng phó phòng, ban, cán bộ, công nhân viên của doanh nghiệp có liên quan trực tiếp đến công tác tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển, thử nghiệm, kinh doanh cung ứng VLNCN phải là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có đủ sức khoẻ, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhất định và có đủ tiêu chuẩn làm nghề kinh doanh đặc biệt theo Nghị định 17/CP ngày 23/12/1992 của Chính phủ và Thông tư số 03/TT-BNV ngày 27/3/1993 của Bộ Nội vụ hướng dẫn Nghị định này.

2. Phải học tập, kiểm tra kiến thức về quản lý kinh doanh cung ứng VLNCN, quy phạm an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ, được Bộ Công nghiệp cấp giấy chứng nhận đủ trình độ kinh doanh cung ứng VLNCN.

a) Đối với lãnh đạo Doanh nghiệp:

Giám đốc ít nhất phải có một bằng tốt nghiệp đại học trong các ngành nghề sau: Khai thác mỏ, hoá chất, vũ khí đạn, công nghệ hoá thuốc phóng, thuốc nổ, kỹ sư kinh tế và có đủ tiêu chuẩn viên chức theo quy định của Nhà nước.

Phó giám đốc kỹ thuật nhất thiết phải tốt nghiệp đại học một trong các ngành nghề sau: Khai thác mỏ, hoá chất, vũ khí đạn, công nghệ hoá thuốc phóng, thuốc nổ.

b) đối với cán bộ trưởng, phó phòng, ban của doanh nghiệp: Phải có bằng tốt nghiệp đại học, có đủ tiêu chuẩn viên chức Nhà nước.

Riêng trưởng phòng kỹ thuật, Thanh tra kỹ thuật an toàn, nhất thiết phải là kỹ sư thuộc một trong các ngành nghề sau: Khai thác mỏ, hoá chất, vũ khí đạn, công nghệ hoá thuốc phóng, thuốc nổ.

c) Đối với cán bộ lãnh đạo xí nghiệp, chi nhánh, đại lý, văn phòng đại diện trực thuộc doanh nghiệp: Phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc trung cấp và có thâm niên công tác từ 5 năm trở lên trong ngành cung ứng VLNCN.

Riêng phó giám đốc kỹ thuật, trưởng phòng kỹ thuật, thanh tra kỹ thuật an toàn, nhất thiết phải là kỹ sư thuộc một trong các ngành nghề sau: Khai thác mỏ, hoá chất, vũ khí đạn, công nghệ hoá thuốc phóng, thuốc nổ.

3. Đối với công nhân viên của doanh nghiệp, xí nghiệp, chi nhánh, đại lý, văn phòng đại diện trực thuộc doanh nghiệp có quan hệ trực tiếp với VLNCN, bao gồm:

Thủ kho và các nhân viên quản lý kho.

Bảo vệ, nhân viên bảo quản trong kho.

Trưởng tàu, công nhân viên điều khiển phương tiện (ôtô, đầu máy, tàu biển, xà lan, cần cầu...)

Công nhân bốc xếp vận chuyển, nhân viên áp tải.

Công nhân viên thử nghiệm.

Nhân viên cung ứng.

Những công nhân viên trên đây, ngoài việc có bằng cấp về chuyên môn của từng ngành nghề, khi làm công tác liên quan đến VLNCN phải có thêm các giấy tờ sau:

Chứng chỉ đã được học tập và kiểm tra kiến thức về quy phạm kỹ thuật an toàn bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hiện hành.

Chứng chỉ đã qua lớp huấn luyện và kiểm tra kiến thức PCCC và phòng nổ do cơ quan PCCC thuộc công an Tỉnh, Thành phố hoặc Cục cảnh sát PCCC cấp.

4. Đối với các cán bộ lãnh đạo, quản lý, công nhân viên công tác trong doanh nghiệp kinh doanh cung ứng VLNCN thuộc Bộ Quốc phòng do Bộ Quốc phòng kiểm tra cấp giấy chứng nhận theo a, b, c của điểm 2 nêu trên và gửi bản sao giấy chứng nhận, danh sách trích ngang cho Bộ Nội vụ, Bộ Công nghiệp để phối hợp quản lý.

III. QUẢN LÝ VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh nghiệp kinh doanh cung ứng VLNCN được phép thành lập các xí nghiệp, chi nhánh, đại lý, văn phòng đại diện trong phạm vi cả nước để cung ứng VLNCN trực tiếp đến các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng. Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của các